

KỸ THUẬT NUÔI LỢN NÁI NGOẠI VÀ NÁI F1

I. Giới thiệu một số giống lợn

- Giống lợn nái ngoại thường dùng :
 - Landrace : có nguồn gốc từ Đan Mạch, lông trắng, tai cúp, mình nêm, tỉ lệ nạc cao (56%)
 - Đại Bạch (Yorshire) : có nguồn gốc từ Anh, lông trắng, tai dỏng, mình chữ nhật, tỉ lệ nạc cao (52%), tăng trọng nhanh, thích nghi với điều kiện Việt Nam
- Giống lợn F1 thường dùng : được lai tạo từ công thức

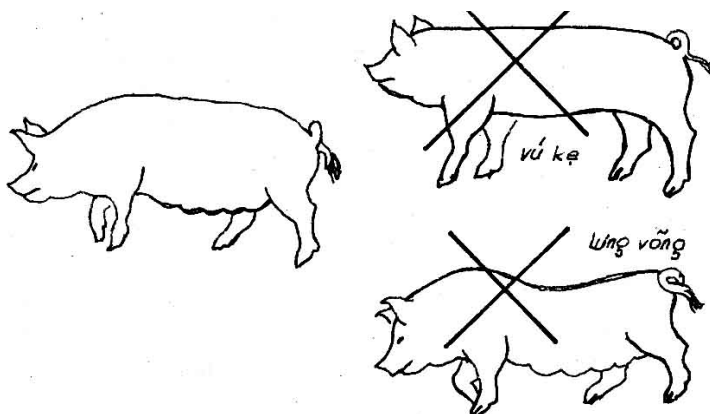


- ❖ Nên sử dụng F1 của cặp lai Đại Bạch × Móng Cái nhằm tăng khả năng sinh trưởng và tỉ lệ nạc ở đời F2

II. Gây nái

1. Chọn con giống

- Chọn từ những bố mẹ tốt, đối với con lai thì đúng công thức lai quy định, chọn từ lứa thứ 3 đến lứa thứ 7.
- Nên chọn từ những đàn có 8 con trở lên, con mẹ tiết sữa tốt, nuôi con khéo, lý lịch rõ ràng.
- Lợn 50-60 ngày tuổi có trọng lượng từ 10 - 12 kg trở lên.
- Chọn con mình dài, mông nở, có từ 12 vú trở lên, không có vú ke, lẻ.
- Chọn con mắt trắng, lưng thẳng, bụng không xệ
- Bốn chân vững chắc (không đi bàn chân sau, không chụm kheo)
- Bộ phận sinh dục ngoài (âm hộ) nổi rõ hình quả đào



2. Nuôi lợn nái hậu bị

Nuôi dưỡng :

- Đảm bảo yêu cầu lợn không được quá béo, quá gầy
- + Giai đoạn dưới 70 kg cho ăn tự do
- + Từ 70 kg trở lên cho ăn hạn chế (1,6 - 1,8 kg thức ăn hỗn hợp /con/ngày chia làm 2 bữa)

Chăm sóc :

- Vận động tắm nắng hàng ngày (1 lần/ngày) vào buổi sáng
- Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ

Thường xuyên theo dõi và phát hiện dịch bệnh

III. Phối giống

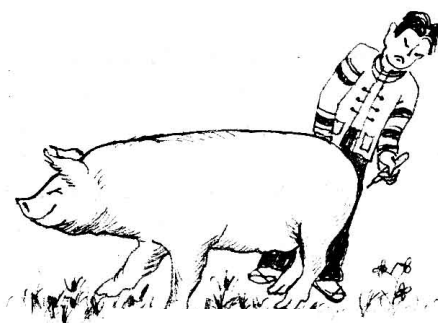
- Phối giống cho lợn lúc 9-10 tháng tuổi, trọng lượng từ 80-100 kg
- Biểu hiện động dục : ở lợn trải qua 3 giai đoạn
 - *Giai đoạn trước chịu đực: Lợn biếng ăn, kêu la, phá chuồng, âm hộ bắt đầu sưng đỏ (lợn chưa chịu đực, bỏ chạy khi có người đến gần, không cho lợn khác nhảy lên lưng).*
 - *Giai đoạn chịu đực: Lợn bỏ ăn, đi lại bồn chồn, có biểu hiện tìm đực, âm hộ nhả lại chuyển màu tím, có dịch nhờn tiết ra. Lợn đứng im (mê ì) khi người đến gần, chịu cho lợn khác nhảy lên lưng.*
 - *Giai đoạn sau chịu đực: Lợn bắt đầu ăn trở lại, thần kinh ở trạng thái yên tĩnh, âm hộ hết sưng trở lại bình thường (lợn không cho người đến gần, không còn chịu đực).*
- Thời gian động dục từ 4-5 ngày (đối với nái tơ có thể dài 5-7 ngày)
- Thời điểm phối giống thích hợp : vào giai đoạn chịu đực, thông thường ở nái tơ là vào buổi chiều ngày thứ 4 tính từ lúc bắt đầu động dục ; với nái dạ nên cho phối vào cuối ngày thứ 3 hoặc đầu ngày thứ 4 (tính từ lúc bắt đầu động dục).
- Nên cho phối giống 2 lần nếu là thụ tinh nhân tạo (lúc sáng sớm và chiều mát), 1 lần nếu là phối trực tiếp (vào buổi sáng)



Thời điểm phối giống phù hợp



Phối trực tiếp



Thụ tinh nhân tạo

IV. Nuôi lợn nái chữa

▪ Nuôi dưỡng

Giai đoạn	Thức ăn hỗn hợp (kg/con/ngày)	Thức ăn xanh (kg/con/ngày)
Chửa kỳ I (90 ngày đầu)	1,8 - 2,2	3 - 5
Chửa kỳ II		
ngày 91-111	2,2 - 2,5	3 - 5
ngày 112	1,7 - 2	2 - 4
ngày 113	1 - 1,5	1 - 3
ngày 114	0,5	1

▪ Vệ sinh và phòng bệnh

- Giữ chuồng trại sạch sẽ, ấm về mùa đông, mát về mùa hè
- Không tiêm vacxin Dịch tả lợn nhược độc trong giai đoạn đầu có chửa.

▪ Chăm sóc

- Giữ cho lợn yên tĩnh tuần đầu sau phối giống
- Sau đó cho lợn, nhất là lợn nái béo, vận động 1 lần/ngày (khoảng 60 – 90 phút/lần vào buổi sáng)
- Giảm vận động khi gần tới ngày đẻ
- Tắm cho lợn 1 lần/ngày vào những ngày nắng nóng. Khi trời mưa lạnh chỉ chải khô
- Xoa bóp bầu vú để kích thích tiết sữa nhiều khi lợn sinh con và làm cho lợn thuần tính

V. Chăm sóc lợn nái trước và sau khi đẻ

1. Vệ sinh phòng bệnh

- Trước khi đẻ 14 ngày: trị ghẻ lần thứ nhất (nếu có)
- 7 ngày trước khi đẻ : trị ghẻ lần thứ 2 (nếu có)
- Trước khi đẻ 5 ngày nên tiêu độc và vệ sinh chuồng.

2. Chuẩn bị và đỡ đẻ

- Chuẩn bị ổ úm cho lợn con, diện tích 0,5 m²/ổ (DxRx C: 1m x 0,5m x 0,4m), ổ úm có thể làm bằng gỗ hoặc hàn sắt, có đèn sưởi để bảo đảm nhiệt độ chuồng úm luôn đạt 32-34°C.
- Chỗ lợn đẻ có rơm, rạ lót được cắt ngắn 20 - 25 cm.
- Khi lợn sắp đẻ: âm hộ sưng chảy nước nhờn, sụt mông, bầu vú phát triển rất nhanh và chuyển sang mọng đỏ, đôi khi không vắt cũng thấy sữa chảy ra, lợn cắn ổ, cào nền chuồng.
- Dụng cụ đỡ đẻ gồm: khăn lau, bấm móng tay để bấm răng nanh, thuốc sát trùng, chỉ buộc, bơm tiêm và oxytocin.
- Khi lợn sắp đẻ phải trực đỡ đẻ. Dùng khăn vải mềm lau mũi, mồm, rồi đến mình và 4 chân lợn con. Lợn con bị ngạt thì phải thổi hơi vào mồm làm hô hấp nhân tạo.



3. Chăm sóc sau đẻ

- Nếu lợn đẻ trong vòng 1-2 giờ là tốt nhất, nếu đẻ kéo dài thì phải tác động để đẻ nhanh hơn bằng cách tiêm 3ml oxytocin (nên báo thú y viên để can thiệp kịp thời).
- Cắt rốn cho lợn con: cho lợn con nằm ngửa, dùng tay vuốt ngược máu về phía cuống rốn, sau đó cắt rốn để lại phần cuống dài 2,5 – 3 cm, sát trùng bằng cồn i-ốt hoặc thuốc đỏ.
- Cắt nanh cho lợn con bằng bấm móng tay, vết cắt phải phẳng.
- Sau khi sinh nửa giờ cho lợn bú sữa mẹ (con nhỏ cho bú vú trước, con lớn bú vú sau).
- Mỗi con lợn con có 1 nhau thai, do đó phải đếm và nhặt nhau ra ngoài để tránh trường hợp sót nhau mà không biết hoặc lợn mẹ ăn nhau dẫn đến mất sữa.
- Thụt rửa tử cung lợn nái sau khi đẻ bằng thuốc tím 1‰ hoặc Furazolidon 1 phần vạn để tránh nhiễm trùng đường sinh dục. Trường hợp lợn bị tử cung lợn bí tất, cần báo thú y viên.

VI. Chăm sóc và nuôi dưỡng lợn nái nuôi con

▪ Nuôi dưỡng

- Để tránh sưng vú, cho lợn mẹ ăn cháo 1-2 ngày đầu và ăn thêm rau tươi non để phòng táo bón
- Sau đẻ 3 ngày cho lợn mẹ ăn tăng dần lượng thức ăn theo nhu cầu, từ 3-4 bữa/ngày

▪ Chăm sóc

Trong tháng đầu : giữ ấm ổ, tuyệt đối không được tắm cho lợn nái nhưng có thể chải khô cho lợn, thay rơm đã ẩm ướt bằng rơm rạ khô cho lợn nằm

VII. Công thức phối hợp khẩu phần ăn

Tên thức ăn	Nái hậu bị		Nái chữa		Nái nuôi con	
	CT1 %	CT2 %	CT1 %	CT2 %	CT1 %	CT2 %
Ngô	38	20	20	35	20	50
Cám gạo	42	30	36	35	36	23
Thóc tẻ		20	10	-	18	-
Bột sắn khô		10	18	10	8	-
Bột đậu tương	10	10	8	8	6	15
Bột cá loại 1	8	8	6	10	10	10
Premix khoáng	1	1	1	1	1	1
Premix vitamin	1	1	1	1	1	1

- ◆ Đối với lợn nái ngoại thuần : dùng cám công nghiệp của Proconco, Guiomac

VIII. Vệ sinh phòng bệnh lợn nái

- Tẩy ký sinh trùng cho lợn 7-10 ngày sau khi bắt lợn hậu bị về
- Tiêm phòng 4 bệnh Dịch tả, Đổng dậu, Tụ huyết trùng, Léptô trước khi lấy đực (theo lịch)

Vaccin	Nái hậu bị	Nái chữa	Nái nuôi con
Phó thương hàn	Sau khi bắt 15 ngày	Không tiêm	Không tiêm
Dịch tả	Sau khi tiêm PTH 10 ngày và trước phối giống 15 ngày	Chữa ngày thứ 30	Tiêm cùng lợn con
Tụ dậu	Tiêm cùng vaccin Dịch tả	Tiêm cùng vaccin Dịch tả	Tiêm cùng lợn con
Léptô	Sau khi tiêm vaccin DT 7 ngày	Không tiêm	Trước khi cai sữa 7 ngày

- Với lợn con : chăm sóc và nuôi dưỡng theo phiếu KT riêng

